

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1646* /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày *01* tháng *10* năm *2015*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thừa nhận phòng thử nghiệm**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thừa nhận phòng thử nghiệm:

**UL Verification Services Inc. (formerly UL CCS) – US0104**

Địa chỉ: 47173 Benicia Street, Fremont, CA 94538 USA

(đã được Viện tiêu chuẩn và công nghệ quốc gia Hoa Kỳ (NIST) chỉ định và đề nghị thừa nhận) đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT với phạm vi thừa nhận kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 30/6/2016.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Nguyễn Minh Hồng (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để t/h);
- Lưu: VT, KHCN.



*Lê Xuân Công*  
**Lê Xuân Công**

## PHẠM VI ĐƯỢC THỪA NHẬN

(kèm theo Quyết định số 16/10 /QĐ-BTTTT ngày 04 tháng 01 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

### 1. Thông tin về phòng thử nghiệm

Tên: UL Verification Services Inc. (formerly UL CCS) – US0104  
Địa chỉ: 47173 Benicia Street, Fremont, CA 94538 USA  
Người liên lạc: Mr. Matthew J. Marotto  
Điện thoại: +1 (919) 549-1652  
Email: matthew.j.marotto@ul.com

### 2. Phạm vi được thừa nhận

TT	Tên sản phẩm	Quy định kỹ thuật
<b>1.</b>	<b>Thiết bị đầu cuối</b>	
1.1	Máy điện thoại không dây (loại kéo dài thuê bao)	QCVN 18:2014/BTTTT
<b>2.</b>	<b>Thiết bị vô tuyến</b>	
2.1	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện dùng trong các nghiệp vụ thông tin vô tuyến điện cố định hoặc lưu động mặt đất	QCVN 18:2014/BTTTT QCVN 54:2011/BTTTT QCVN 65:2013/BTTTT
2.2	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho truyền hình quảng bá	QCVN 17:2010/BTTTT QCVN 18:2014/BTTTT
2.3	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho phát thanh quảng bá	QCVN 18:2014/BTTTT
2.4	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho phát chuẩn (tần số, thời gian)	QCVN 18:2014/BTTTT
2.5	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho định vị và đo đạc từ xa (trừ thiết bị dùng ngoài khơi cho ngành dầu khí)	QCVN 18:2014/BTTTT QCVN 55:2011/BTTTT
2.6	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho thông tin vệ tinh (trừ các thiết bị lưu động dùng trong hàng hải và hàng không)	QCVN 18:2014/BTTTT
2.7	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho nghiệp vụ lưu động hàng hải (kể cả các thiết bị trợ giúp, thiết bị vệ tinh)	QCVN 18:2014/BTTTT
2.8	Thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho nghiệp vụ lưu động hàng không (kể cả các thiết bị trợ giúp, thiết bị vệ tinh)	QCVN 18:2014/BTTTT
2.9	Thiết bị Rada hàng hải, hàng không, khí tượng	QCVN 18:2014/BTTTT
2.10	Thiết bị vô tuyến dẫn đường	QCVN 18:2014/BTTTT
2.11	Thiết bị cảnh báo, điều khiển từ xa bằng vô tuyến điện	QCVN 18:2014/BTTTT QCVN 55:2011/BTTTT
2.12	Thiết bị nhận dạng bằng sóng vô tuyến điện	QCVN 18:2014/BTTTT QCVN 55:2011/BTTTT

10